

ĐÀ TĂNG ĐƯỢC DUY TRÌ

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

MUA	Hoạt động mua nên tập trung ưu tiên vào các nhóm ngành có tiềm năng trong giai đoạn cuối năm như bán lẻ, thực phẩm, xây dựng hạ tầng, bất động sản,...
BÁN	Nhà đầu tư ngắn, trung hạn nên duy trì tỉ trọng hợp lý, xem xét cơ cấu danh mục các mã yếu kém hơn thị trường chung nếu có.

ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ

PVT

MUA

↑ 10,71%

VND31.000

NHẬN ĐỊNH XU HƯỚNG VN-INDEX TRONG NGÀY

- **Diễn biến TTCK thế giới:** Phố Wall tăng điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Ba (24/9), thiết lập thêm những kỷ lục mới, nhờ cổ phiếu Nvidia tăng mạnh.
- **Xu hướng VN-Index ngắn hạn:** VN-Index kết phiên hình thành nến xanh tăng điểm sau khi kiểm tra thành công hỗ trợ MA20. Hầu hết các chỉ báo đã hướng lên trở lại cùng với việc thanh khoản cũng dần được cải thiện cho thấy xác suất cao VN-Index sẽ hướng lên kiểm tra lại vùng kháng cự 1.285-1.300 điểm trong các phiên tới. Thêm vào đó, việc VN-Index đang vượt lên biên trên Bollinger band củng cố thêm cho động lực tăng điểm của thị trường. Nhà đầu tư có thể xem xét mở vị thế mua trading ở các thời điểm thị trường điều chỉnh, rung lắc về các vùng hỗ trợ.

Thị trường thế giới

Chỉ số	Điểm số	%Chg	YTD
Dow Jones	42.208,22	0,20	9,83
S&P 500	5.732,93	0,25	17,95
Nasdaq	18.074,52	0,56	17,80
VIX	15,39	-3,15	33,01
DAX	18.996,63	0,80	11,63
FTSE 100	8.282,76	0,28	6,98
CAC40	7.604,01	1,28	-1,03
Hang Seng	19.421,00	0,74	0,91

Nguồn: Bloomberg

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN-INDEX



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng VN-Index	BUY	BUY	BUY

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
RSI (14)	57,57	BUY
MACD (12,26)	2,89	BUY
ADX (14)	14,05	NEUTRAL
SMA5	1.270,74	BUY
SMA20	1.268,08	BUY
SMA50	1.254,73	BUY
SMA100	1.263,07	BUY
SMA200	1.230,49	BUY

ĐIỂM TIN CHÍNH

- Thống đốc Ngân hàng Trung ương Trung Quốc (PBOC) Phan Công Thắng ngày 24/9 công bố gói kích cầu bằng chính sách tiền tệ lớn nhất của nước này kể từ khi đại dịch Covid-19 bắt đầu, gồm giảm tỷ lệ dự trữ bắt buộc, hạ lãi suất, bơm thanh khoản vào nền kinh tế và giảm bớt gánh nặng trả nợ vay thế chấp nhà.
- Trên thị trường lãi suất tương lai, các nhà giao dịch đang đặt cược khả năng 100% Fed giảm thêm lãi suất trong cuộc họp vào tháng 11. Trong đó, khả năng giảm 0,5 điểm phần trăm là hơn 58% và khả năng giảm 0,25 điểm phần trăm là gần 42% - theo dữ liệu từ công cụ FedWatch Tool của sàn CME.
- Giá dầu thô đạt mức cao nhất 3 tuần nhờ tin Trung Quốc kích cầu và mối lo về sự gián đoạn nguồn cung dầu từ Trung Đông. Giá dầu thô Brent giao sau tại London tăng 1,27 USD/thùng, tương đương tăng 1,7%, chốt ở mức 75,17 USD/thùng.
- Bộ Giao thông Vận tải kiến nghị đầu tư tuyến đường sắt tốc độ cao với tốc độ thiết kế 350 km/giờ; chiều dài 1.541 km; đường đôi, khổ 1.435mm, điện khí hóa; với tổng mức đầu tư khoảng 67,34 tỷ USD.
- **PNJ:** Ngày 3/10 tới đây, CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận sẽ chốt danh sách cổ đông chia cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền mặt với tỷ lệ 14%, tương ứng cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ nhận được 1.400 đồng. Ngày giao dịch không hưởng quyền là ngày 2/10, thời gian thanh toán cổ tức dự kiến ngày 16/10.
- **KDH:** Ngay sau khi hoàn tất việc bán ra hơn 9,5 triệu cổ phiếu, Vietnam Ventures Limited thuộc VinaCapital tiếp tục đăng ký bán thêm gần 2,5 triệu cổ phiếu CTCP Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền dự kiến từ ngày 27/9 đến 26/10. Nếu giao dịch thành công, quỹ này sẽ giảm sở hữu tại KDH từ gần 9,19 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 1,01% xuống còn 6,75 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 0,74%.
- **PVD:** Nhóm quỹ ngoại báo cáo vừa bán 500.000 cp Tổng Công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ khoan Dầu khí, vào 19/9, theo đó hạ sở hữu về 27,4 triệu cp, tương ứng với 4,92% vốn. Chiếu theo giá kết phiên 19/9, lượng cổ phiếu này trị giá khoảng 13 tỷ đồng.
- **NLG:** Ông Nguyễn Xuân Quang, Chủ tịch HĐQT Nam Long đăng ký bán 2 triệu cổ phiếu để giảm sở hữu từ 40,45 triệu cổ phiếu (10,51% vốn điều lệ), về 38,45 triệu cổ phiếu (9,99% vốn điều lệ), giao dịch dự kiến thực hiện từ ngày 30/9 đến ngày 29/10.
- **VCB:** Chính phủ đề xuất bổ sung khoảng 20.700 tỷ đồng vốn điều lệ cho Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) thông qua hình thức chia cổ tức bằng cổ phiếu.

Nguồn: VPBankS Research

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Chg	YTD
Vàng	2.580,99	0,13	25,11
Dầu WTI	68,89	0,35	-3,85
Dầu Brent	71,76	0,21	-6,85
Than	137,90	-0,18	-5,81
Đồng	9.308,00	1,00	8,75
Quặng sắt	93,32	-1,85	-32,34
Thép	452,00	-0,66	-19,95

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá	%Chg	YTD
DXY	100,961	-0,15	-0,37
USD/JPY	140,53	0,23	0,36
USD/CNY	7,0972	0,28	0,04
EUR/USD	1,1088	0,12	0,44
GBP/USD	1,3141	0,13	3,22

Lãi suất một số NHTW

NHTW	Lãi suất	Cuộc họp tiếp theo	Thay đổi gần nhất
FED	5,00%	18/09/2024	-0,50
ECB	3,50%	17/10/2024	-0,25
BOE	5,00%	19/09/2024	-0,25
BOJ	0,25%	20/09/2024	0,15
SBV	6,50%	-	-50bp

Top 5 CP có GTGD lớn nhất

Mã CP	GTGD	Giá	%Chg
SSI	505.451	26.600	0,00
VHM	481.591	44.250	1,37
FPT	450.857	134.500	0,37
MWG	434.403	68.100	1,19
VPB	416.109	19.200	1,05

Top 5 CP vốn hóa lớn nhất

Mã CP	Vốn hóa	Giá	%Chg
VCB	509.725	91.200	0,33
BID	280.746	49.250	1,33
FPT	196.430	134.500	0,37
CTG	193.588	36.050	0,42
VHM	192.681	44.250	1,37

Nguồn: Investing, Bloomberg, VPBankS Research

PVT**Khuyến nghị****MUA****Giá hiện tại****28.000****Giá mục tiêu****31.000****Tiềm năng tăng giá****10,71%****Vùng giải ngân****27.500-28.500****Ngưỡng cắt lỗ****<26.600****THÔNG TIN CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP**

- Lũy kế 6 tháng đầu năm, PV Trans thu về 5.530 tỷ đồng doanh thu và 664 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, lần lượt tăng 33% và 5% so với cùng kỳ năm trước. Qua đó, hoàn thành 63% kế hoạch doanh thu và 87% kế hoạch lợi nhuận cả năm nay. Trong đó, biên lợi nhuận gộp cải thiện từ 19,6%, lên 22,4%.
- PV Trans hiện đang sở hữu 52 tàu với nhiều chủng loại như tàu dầu thô, tàu dầu sản phẩm, tàu dầu/hóa chất, tàu LPG và tàu hàng rời, có tổng trọng tải gần 1,5 triệu DWT.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

- PVT đang tạo vùng tích lũy hẹp với thanh khoản thấp. Đây là giai đoạn phù hợp để mở vị thế mua dẫn đối với nhà đầu tư trung hạn. Vùng hỗ trợ 27.000-27.500 đồng, kháng cự vùng 28.500-28.700 đồng.

Thông tin tài chính

	FY2022	FY2023	Q2 2024
DTT (tỷ đ)	9.047	9.556	2.994
LNTT (tỷ đ)	1.457	1.549	459
LNST (tỷ đ)	857	972	287
Nợ/VCSH (%)			
ROE (%)	11,45	11,41	3,07
ROA (%)	6,41	6,13	1,63
EPS (VNĐ)	2.649	3.005	3.031
P/E (lần)	8,31	8,79	9,44
P/B (lần)			

Nguồn: VPBankS Research

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT CỔ PHIẾU**Chỉ báo kỹ thuật**

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng	BUY	BUY	BUY
Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động	
RSI (14)	51,56	BUY	
MACD (12,26)	-0,12	BUY	
ADX (14)	18,68	BUY	
SMA5	27.780	BUY	
SMA20	27.830	BUY	
SMA50	27.990	BUY	
SMA100	28.740	SELL	
SMA200	26.550	BUY	

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
Danh mục theo dõi										
Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua										
1	MBB	Nắm giữ	22,8-23,3	2/8/2024	23,3	26,1	21,8			8,37%
2	GVR	Mua	33,3-34,5	20/8/2024	34,5	38,3	32,5			4,78%
3	DBC	Nắm giữ	27,4-28,5	21/8/2024	28,3	32,3	27			5,12%
4	NLG	Nắm giữ	39-40,3	4/9/2024	40,3	45,3	38,8			3,97%
5	DCM	Nắm giữ	36-37	9/9/2024	37	40,8	35,2			3,38%
6	MWG	Nắm giữ	63,5-65,5	17/9/2024	65,5	72,8	61,8			3,97%
7	NKG	Mua	20,5-21	18/9/2024	21	23,5	20			0,48%
8	PLX	Mua	44-46	20/9/2024	45,35	49,8	42,8			-0,33%

Lưu ý: Các mã khuyến nghị đầu tư dựa trên yếu tố dòng tiền đầu cơ và có xu hướng tích lũy/tăng trong ngắn hạn theo phương pháp phân tích kỹ thuật.

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	MWG	Chốt lời	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	54,8	37,8	31/7/2023	54	32,35%
2	NLG	Chốt lời	31,3-32,45	9/6/2023	32	38,3	30,2	18/7/2023	38,3	19,69%
3	MWG	Hạ tỷ trọng	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	47,8	37,8	11/7/2023	48,8	19,61%
4	DGW	Chốt lời	54,5-56	16/2/2024	56	63,2	53,9	13/3/2024	64,3	16,07%
5	HCM	Chốt lời	21,1-22	20/12/2023	21,9	24,3	20,4	2/1/2024	25,4	15,98%
6	SSI	Chốt lời	27,8-28,8	26/10/2023	27,2	32,8	26,9	10/11/2023	31,5	15,81%
7	DBC	Chốt lời	20,3-20,6	20/6/2023	20,6	23,6	19,2	6/7/2023	23,85	15,78%
8	DGW	Chốt lời	32,4-33	16/5/2023	33	37,2	30,7	6/6/2023	37,8	14,55%
9	VPB	Chốt lời	18,6-19,2	26/4/2023	19,2	22,6	17,9	1/8/2023	21,95	14,32%
10	ANV	Chốt lời	34,8-36,3	11/9/2023	36,3	41,2	33,8	22/9/2023	41,2	13,50%
11	DGW	Chốt lời	49-51,5	21/11/2023	50	57,8	48	8/1/2023	56,7	13,40%
12	HCM	Chốt lời	25,9-26,3	12/6/2023	26,3	29,5	24,5	5/7/2023	29,8	13,31%
13	SSI	Chốt lời	28,0-28,6	1/8/2023	28,6	33,5	27,4	25/8/2023	32,3	12,94%
14	PVS	Chốt lời	30,4-31,2	22/8/2023	31,2	35,2	29,3	30/8/2023	35,2	12,82%
15	HPG	Chốt lời	24,8-25,8	22/8/2023	25,8	29,1	24	7/9/2023	29,1	12,79%
16	NKG	Chốt lời	17,3-17,7	5/7/2023	17,5	20,4	16,3	21/7/2023	19,7	12,57%
17	KSB	Chốt lời	26,6-27,1	8/6/2023	27,1	30,5	25,2	27/6/2023	30,5	12,55%
18	NKG	Chốt lời	20,3-20,8	24/11/2023	20,8	23,9	19,6	30/11/2023	23,35	12,26%
19	HAH	Chốt lời	34-35,5	23/11/2023	35	40,7	32,9	26/12/2023	39,2	12,00%
20	GVR	Chốt lời	18,9-19,3	28/6/2023	19,3	22,3	18	11/7/2023	21,6	11,92%
21	VCG	Chốt lời	25,5-26,2	18/8/2023	26,2	29,3	24,5	5/9/2023	29,3	11,83%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	MWG	Chốt lời	45-47,5	5/3/2024	47,5	54,3	44,2	3/5/2024	55,7	17,26%
2	PVD	Chốt lời	29-30	23/4/2024	30	33,8	28,8	22/5/2024	33,2	10,67%
3	VHC	Cơ cấu	73-74,5	3/5/2024	74	83,2	71	27/5/2024	73	-1,35%
4	CTD	Chốt lời	69,5-71,6	22/5/2024	71,6	79,6	68	28/5/2024	75,2	5,85%
5	NKG	Cơ cấu	23,9-24,3	24/5/2024	24,3	27,3	23,6	30/5/2024	24,75	1,85%
6	PC1	Chốt lời	28,2-29	1/7/2024	28,7	32,6	27,6	45633	31,6	10,10%
7	VSC	Cắt lỗ	21-21,7	6/6/2024	21,7	24,3	20,7	17/7/2024	20,7	-4,61%
8	PHR	Cắt lỗ	60-61,5	6/6/2024	61	68,1	58	17/7/2024	58	-4,92%
9	MSN	Cắt lỗ	74,2-76,2	17/6/2024	76,2	86,3	72,5	17/7/2024	72,5	-4,86%
10	BSR	Chốt lời	21,5-22	5/8/2024	21,5	25,1	20,9	15/8/2024	23,2	7,91%
11	PNJ	Chốt lời	95-96,5	2/8/2024	96	108	91,6	20/8/2024	108	12,50%
12	MWG	Chốt lời	59,5-62	20/6/2024	62	69,8	57,5	21/8/2024	69,8	12,58%
13	HCM	Chốt lời	24,5-25,5	15/8/2024	25,5	30,5	23,8	27/8/2024	29,4	15,29%
14	VCI	Cắt lỗ	46-47,1	22/8/2024	46,9	52,5	44,7	10/9/2024	44,7	-4,69%
15	HCM	Chốt lời	27,5-28,3	17/9/2024	28,2	30,5	26,8	20/9/2024	30,9	9,57%

Email: Chienluochitruong@vpbanks.com.vn

Theo dõi chúng tôi tại:



Mã môi giới
116C820618



Mở tài khoản VPBankS tại:

Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Chiến lược thị trường chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Chiến lược thị trường không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Báo cáo được lập với mục đích dự báo, cảnh báo những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra, được sử dụng như thông tin tham khảo trong nội bộ VPBankS và VPBank. Chúng tôi không chịu trách nhiệm với các lan truyền thông nằm ngoài phạm vi này.

Bản quyền báo cáo thuộc về VPBankS, mọi hành vi sao chép, sửa đổi từng phần hoặc toàn bộ báo cáo là vi phạm bản quyền.

1

TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Khuyến nghị:

- ACE NĐT vẫn tiếp tục tận dụng những phiên tăng điểm chốt lời ngắn hạn và tái cấu trúc mua lại khi TT điều chỉnh giảm điểm.
- Vùng hỗ trợ chỉ số VNI : 1150-1165.

Khuyến nghị 10/1/2024

NHÓM CP	NVL	Tỷ lệ
Mua	16-16.5	
Cắt lỗ	Dưới 14	-12%
Chốt lời 1:(50%)	18-19	-12%-18%
Chốt lời 2:(50%)	21-22	-18-37%
MH CP	MVN	Tỷ lệ
Mua	65-66	
Cắt lỗ	(Có thể DCA vế 61-62)	-6.5%
Chốt lời 1:(50%)	72-75	-12%-14%
Chốt lời 2:(50%)	Năm giờ	
MH CP	GEX	Tỷ lệ
Mua	21-21.5	
Cắt lỗ	19.8	-4%
Chốt lời 1:(50%)	23-24	-7%-12%
Chốt lời 2:(50%)	25.5-26	-13%-24%

Ngoài những cp theo nhóm ngành đặc thù đã khuyến nghị, ACE tham khảo thêm CP khác theo khuyến nghị.

2

CHỐT LÃI HÀNG NGÀY

Mã chứng khoán	MWG
Tổng khối lượng CK	180,000
Giá vốn trung bình	43.34
Góc đầu tư	🕒 99,800 đ
Giá trị thị trường	8,280,000,000 đ
Lãi/lỗ (dự kiến)	+479,500,200 đ (6.15%)

Một số mã cổ phiếu đáng chú ý:

- BMP: Lợi nhuận sau thuế đạt 257 tỷ đồng, tăng nhẹ so với cùng kỳ.
- ANV: Doanh thu đạt 4.439 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế chỉ còn 42 tỷ đồng, giảm lần lượt 9% và 94% so với năm 2022.
- MCM: Doanh thu gần như đi ngang nhưng lợi nhuận sau thuế tăng 8% so với năm 2022.
- MSB: Lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 5.830 tỷ đồng, tăng nhẹ so với năm 2022.

🎉 **Chúc mừng ACE đã mua HPG dưới 27.2 như khuyến nghị ngày 10/1, PVD giá 27.x theo khuyến nghị 22/1.**

3

THAM GIA NHÓM ZALO



Quét mã hoặc truy cập
ginlabs.vn/room